

Số: 10 /TB-VKS-VP

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2021

THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM

Vụ án “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản, chia tài sản sau ly hôn, thừa kế”

Thông qua công tác kiểm sát xét xử giám đốc thẩm các vụ án dân sự, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trong khu vực nghiên cứu, rút kinh nghiệm vụ án “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản, chia tài sản sau ly hôn, thừa kế” giữa nguyên đơn Nguyễn Kim Hồng và bị đơn Nguyễn Ngọc Hồ.

1. Nội dung vụ án:

Ông Nguyễn Ngọc Hồ và bà Nguyễn Kim Hồng (Kim Hóng Palmdahl) là vợ chồng có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống có 02 con chung là Nguyễn Quốc Cao Thăng và Nguyễn Quốc Quỳnh Anh. Ngày 01/02/1999, bà Hồng và ông Hồ ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 29/QĐTTLH ngày 01/02/1999 của Tòa án nhân dân Quận 3, tại Quyết định này đã đề rõ bà Hồng và ông Hồ trong thời kỳ hôn nhân không có tài sản chung. Sau đó, ông Hồ kết hôn với bà Trần Thụy Mỹ Hạnh có 01 con chung là trẻ Nguyễn Quốc Trường An.

Tài sản tranh chấp là nhà đất tại số 386/27 (số mới là 386/27C) Bis Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (nhà đất số 386/27C Bis Lê Văn Sỹ) có nguồn gốc là do bà Hồng nhận chuyển nhượng từ ông Trương Ngọc Nhã và bà Phạm Thị Ngọc Oanh theo Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà số 32/GP - MB7 do Sở nhà đất Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/02/1991 có nội dung công nhận nhà đất số 386/27 Bis Lê Văn Sỹ thuộc quyền sở hữu riêng của bà Hồng. Ngày 27/6/2003, ông Hồ lập Giấy cam kết được Phòng công chứng số 1 công chứng có nội dung bà Hồng mua tài sản trên hoàn toàn bằng tiền riêng, ông Hồ không có bất cứ sự đóng góp nào đối với việc bà Hồng mua căn nhà trên; bà Hồng được toàn quyền định đoạt bán, tặng cho, thế chấp...đối với nhà đất này.

- Nguyên đơn bà Hồng trình bày: Sau khi ly hôn, ông Hồ có xin bà Hồng được vào ở tạm 01 phòng phía sau nhà này. Bà Hồng đồng ý cho ông Hồ ở tạm và luôn tiện nhờ ông Hồ trông coi nhà trong thời gian bà Hồng xuất cảnh đi nước ngoài cùng 02 con. Năm 2003, bà Hồng về Việt Nam thì phát hiện ông Hồ đã sử dụng nhà không đúng mục đích, tự ý ngăn phần sau để chiếm dụng riêng; đồng thời, ông Hồ còn tráo mất bản chính Giấy phép mua bán chuyển dịch nhà số 32/GP-MB7 do Sở Nhà đất Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/12/1991 mà thay bằng một bản scan màu giống bản gốc. Bà Hồng yêu cầu ông Hồ dọn đi chỗ khác ở để bà bán nhà lấy tiền chữa bệnh cho con thì ông Hồ không trả và

đòi bà Hồng phải cho ông số tiền bằng 1/4 giá trị căn nhà thì mới trả giấy tờ và trả lại nhà. Bà Hồng đã đưa vụ việc ra Ủy ban nhân dân Phường 14 yêu cầu giải quyết nhưng không có kết quả. Tuy nhiên, vẫn không thực hiện được do ông Hồ không làm đúng cam kết không chịu ra khỏi nhà. Vì không bán được nhà nên bà Hồng phải nhờ người thân vay nóng ở ngoài rồi trở về Đan Mạch lo chữa bệnh cho con. Đến năm 2011, bà Hồng trở về Việt Nam để giải quyết dứt điểm chuyện nhà cửa, muốn kết thúc sớm vụ việc nên tại Biên bản hòa giải ngày 03/11/2011 tại UBND Phường 14 bà Hồng chấp nhận cho ông Hồ 2.801.750.000 đồng khi bán nhà để được nhận lại nhà và giấy tờ ngay. Tuy nhiên, sau đó ông Hồ lại tiếp tục thay đổi không đồng ý. Đến ngày 28/9/2015 bà Hồng buộc phải thông báo lần cuối mời ông Hồ nhận tiền để trả nhà và giấy tờ nhưng ông Hồ vẫn không nhận nên bà Hồng khởi kiện đến Tòa án yêu cầu giải quyết:

1/ Yêu cầu được công nhận quyền sở hữu của bà Hồng đối với toàn bộ nhà đất số 386/27C Lê Văn Sỹ.

2/ Yêu cầu ông Hồ cùng những người hiện đang cư trú trong phần phía sau nhà ký hiệu theo bản vẽ hiện trạng là phần nhà B nhà 386/27C Lê Văn Sỹ, phải bàn giao cho bà Hồng phần diện tích nhà này.

3/ Yêu cầu ông Hồ trả lại cho bà Hồng bản chính Giấy phép chuyển dịch mua bán nhà đối với nhà đất số 386/27C Lê Văn Sỹ mà ông Hồ đang giữ, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Nay ông Hồ đã chết, bà Hạnh xác nhận đang giữ giấy tờ này vì vậy đề nghị bà Hạnh phải giao trả Giấy phép mua bán chuyển dịch nhà số 32/GP-MB7.

- *Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn là bà Trần Thụy Mỹ Hạnh và là người đại diện hợp pháp cho trẻ Nguyễn Quốc Trường An trình bày:* Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bởi căn nhà 386/27C Lê Văn Sỹ là tài sản chung của ông Hồ và bà Hồng được hình thành trong thời kỳ hôn nhân, tiền mua nhà là tiền chung của ông Hồ và bà Hồng bỏ ra, sau khi ly hôn tài sản này vẫn chưa được phân chia. Nay, với tư cách là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng cho ông Hồ, bà Hạnh xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu phản tố của bị đơn ngày 30/11/2017 là đề nghị Tòa án xác định nhà đất 386/27C Lê Văn Sỹ là tài sản chung của ông Hồ và bà Hồng chưa chia và yêu cầu phân chia cho ông Hồ được hưởng 1/4 giá trị nhà tương đương 4.660.576.075 đồng (theo mức giá của hội đồng định giá).

- *Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn là ông Nguyễn Quốc Cao Thăng và bà Nguyễn Quốc Quỳnh Anh do ông Hoàng Xuân Đoàn là người đại diện theo ủy quyền trình bày:* nhà đất tranh chấp là tài sản riêng của bà Hồng đã được đăng ký và cấp giấy chứng nhận tài sản riêng hợp pháp nên cần được pháp luật bảo vệ quyền sở hữu. Nay ông Hồ đã chết, ông Thăng, bà Quỳnh Anh (con ruột) là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bị đơn Hồ xin rút lại yêu cầu phản tố của bị đơn. Việc bà Hạnh xuất trình di chúc và có yêu cầu độc lập được hưởng di sản của ông Hồ là 1/4 giá trị căn nhà là không có căn cứ.

2. Quá trình giải quyết vụ án:

Bản án dân sự sơ thẩm số 878/2019/DS-ST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1.1. Công nhận toàn bộ nhà, đất số 386/27C đường Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh theo Bản vẽ hiện trạng do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Sài Thành lập ngày 19/4/2018 đã được cơ quan thẩm quyền duyệt nội nghiệp là tài sản riêng của nguyên đơn bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng).

Ngay sau khi án có hiệu lực pháp, bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) được quyền liên hệ với cơ quan thẩm quyền để đăng ký quyền sở hữu đối với nhà đất nêu trên theo qui định.

1.2. Buộc bà Trần Thụy Mỹ Hạnh phải có nghĩa vụ giao trả cho bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) bản chính Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà số 32/GP -MB7 do Sở nhà đất Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/02/1991.

1.3. Buộc bà Trần Thụy Mỹ Hạnh và trẻ Nguyễn Quốc Trường An (có bà Hạnh đại diện) phải giao trả cho bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) toàn bộ nhà đất phần phía sau của căn nhà 386/27C, đường Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phần nhà, đất phải giao trả được ký hiệu là phần B thể hiện tại bản vẽ hiện trạng do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Sài Thành lập ngày 19/4/2018 đã được cơ quan thẩm quyền duyệt nội nghiệp.

Việc trả nhà và giấy tờ được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Không chấp nhận yêu cầu phân tố của bị đơn về việc yêu cầu xác định nhà, đất số 386/27C đường Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản chung của ông Nguyễn Ngọc Hồ và bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) và yêu cầu chia cho Nguyễn Ngọc Hồ $\frac{1}{4}$ giá trị nhà đất tương đương 4.660.576.075 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thụy Mỹ Hạnh về việc yêu cầu được hưởng di sản của ông Nguyễn Ngọc Hồ là $\frac{1}{4}$ giá trị nhà đất 386/27C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh tương đương 4.660.576.075 đồng.

4. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) về việc tự nguyện hỗ trợ cho bà Trần Thụy Mỹ Hạnh và trẻ Nguyễn Quốc Trường An số tiền 500.000.000 đồng ngay khi được bà Hạnh và trẻ An giao trả nhà và giấy tờ nêu tại mục 1.2 và 1.3 của phần quyết định.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 19/9/2019, bà Trần Thụy Mỹ Hạnh kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Bản án dân sự phúc thẩm số 103/2020/DS-PT ngày 28/02/2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1.1. Công nhận toàn bộ nhà, đất số 386/27C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh theo Bản vẽ hiện trạng do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Sài Thành lập ngày 19/4/2018 đã được cơ quan thẩm quyền duyệt nội nghiệp là tài sản riêng của nguyên đơn bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng).

Ngay sau khi án có hiệu lực pháp, bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) được quyền liên hệ với cơ quan thẩm quyền để đăng ký quyền sở hữu đối với nhà đất nêu trên theo qui định.

1.2. Buộc bà Trần Thụy Mỹ Hạnh phải có nghĩa vụ giao trả cho bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) bản chính Giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà số 32/GP - MB7 do Sở nhà đất Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/02/1991.

1.3. Buộc bà Trần Thụy Mỹ Hạnh và trẻ Nguyễn Quốc Trường An (có bà Hạnh đại diện) phải giao trả cho bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) toàn bộ nhà đất phần phía sau của căn nhà 386/27C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phần nhà, đất phải giao trả được ký hiệu là phần 6 thể hiện tại bản vẽ hiện trạng do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Sài Thành lập ngày 19/4/2018 đã được cơ quan thẩm quyền duyệt nội nghiệp.

2. Không chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn về việc yêu cầu xác định nhà, đất số 386/27C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh là tài sản chung của ông Nguyễn Ngọc Hồ và bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) và yêu cầu chia cho Nguyễn Ngọc Hồ 1/4 giá trị nhà đất tương đương 4.660.576.075 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu độc lập của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thụy Mỹ Hạnh về việc yêu cầu được hưởng di sản của ông Nguyễn Ngọc Hồ là 1/4 giá trị nhà đất 386/27C Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tương đương 4.660.576.075 đồng.

4. Buộc bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) phải trả cho bà Trần Thụy Mỹ Hạnh và trẻ Nguyễn Quốc Trường An số tiền 4.660.576,075 đồng là tiền công sức bảo quản, giữ gìn tài sản của ông Nguyễn Ngọc Hồ ngay khi được bà Hạnh và trẻ An giao trả nhà và giấy tờ nêu tại mục 1.2 và 1.3 của phần quyết định.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí chi phí đo đạc, quyền thi hành án của các đương sự và hiệu lực của Bản án.

Sau khi bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, ông Lê Hữu Lễ có đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm yêu cầu hủy Bản án phúc thẩm nêu trên.

Ngày 01/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị số 136/QĐKNGĐT-VKS-DS.

Kết quả xét xử giám đốc thẩm:

Tại phiên toà ngày 07 tháng 9 năm 2020, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử: Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hủy Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

3. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:

Ông Nguyễn Ngọc Hồ kết hôn với bà Kim Hóng Palmdahl (Nguyễn Kim Hồng) có 02 con chung là Nguyễn Quốc Cao Thăng và Nguyễn Quốc Quỳnh Anh. Sau khi ly hôn với bà Hồng vào năm 1991, ông Hồ kết hôn với bà Trần Thụy Mỹ Hạnh năm, có 01 người con chung là Nguyễn Quốc Trường An.

Tài sản tranh chấp là nhà đất tại số 386/27 (số mới là 386/27C) Bis Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây viết tắt là nhà đất số

386/27C Bis Lê Văn Sỹ) có nguồn gốc là do bà Hồng nhận chuyển nhượng từ ông Trương Ngọc Nhã và bà Phạm Thị Ngọc Oanh. Theo giấy phép mua bán, chuyển dịch nhà số 32/GP-MB7 ngày 07/02/1991 của Sở nhà đất Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện đây là tài sản riêng của bà Hồng. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 29/QĐTTLH ngày 01/02/1999 của Tòa án nhân dân Quận 3 xác định trong thời kỳ hôn nhân giữa ông Hồ và bà Hồng không có tài sản chung. Đồng thời, ông Hồ lập giấy cam kết ngày 27/6/2003 (có công chứng của Phòng công chứng số 1) xác nhận bà Hồng mua nhà đất số 386/27C Lê Văn Sỹ hoàn toàn bằng tiền riêng, ông Hồ không có bất cứ sự đóng góp nào đối với việc bà Hồng mua căn nhà trên; bà Hồng được toàn quyền định đoạt bán, tặng cho, thế chấp... đối với nhà đất này. Do đó, Tòa án hai cấp chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồng công nhận toàn bộ nhà đất số 286/27C Lê Văn Sỹ là tài sản riêng của bà Hồng, buộc bà Hạnh phải có nghĩa vụ giao trả cho bà Hồng bản chính giấy phép mua bán chuyển dịch ngày 07/02/1991, buộc bà Hạnh và trẻ An phải giao trả cho bà Hồng toàn bộ nhà đất phần phía sau căn nhà số 386/27C Lê Văn Sỹ; không chấp nhận yêu cầu phản tố của ông Hồ về việc yêu cầu xác định nhà đất trên là tài sản chung của ông Hồ và bà Hồng và yêu cầu chia cho ông Hồ 1/2 giá trị nhà đất nêu trên là có căn cứ.

Tuy nhiên, Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng ông Hồ có công sức bảo quản, giữ gìn đối với nhà đất số 386/27C Lê Văn Sỹ từ đó xử buộc bà Hồng phải trả cho bà Hạnh và trẻ An số tiền 4.660.576.075 đồng là chưa xem xét, đánh giá chứng cứ một cách khách quan, toàn diện và áp dụng không đúng pháp luật. Bởi lẽ:

Thứ nhất, sau khi ly hôn, ông Hồ bị bệnh và không có chỗ ở nên bà Hồng đồng ý cho ông Hồ ở tạm 01 phòng phía sau nhà trong thời gian bà Hồng xuất cảnh đi nước ngoài. Trong quá trình sử dụng, ông Hồ đã tự ý ngăn phía sau nhà đất để chiếm hữu riêng và sử dụng không đúng mục đích từ năm 1999 đến nay (Phần nhà, đất được ký hiệu là phần B thể hiện tại bản vẽ hiện trạng do Công ty TNHH Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Sài Thành lập ngày 19/4/2018 đã được cơ quan thẩm quyền duyệt nội nghiệp). Khi cần chuyển nhượng nhà đất để lấy tiền chữa bệnh cho con trai, bà Hồng đã nhiều lần yêu cầu ông Hồ trả lại nhà đất từ năm 2003 nhưng ông Hồ không thực hiện còn giữ giấy tờ nhà đất và buộc bà Hồng phải ký kết nhiều văn bản thỏa thuận với nội dung bà Hồng thanh toán cho ông Hồ số tiền tương đương ¼ giá trị căn nhà để nhận lại giấy tờ nhà. Vì vậy, việc chiếm hữu nhà đất của gia đình ông Hồ, bà Hạnh là không có căn cứ pháp luật, gây thiệt hại cho bà Hồng, khiến bà Hồng không thực hiện được quyền định đoạt của chủ sở hữu.

Thứ hai, trong quá trình giải quyết vụ án, ông Hồ, bà Hạnh đều xác nhận ông Hồ không có công sức đóng góp và không yêu cầu xem xét công sức đóng góp (Bút lục 269, 272, 369) nhưng Tòa án cấp phúc thẩm lại buộc bà Hồng phải thanh toán công sức đóng góp vi phạm quyền định đoạt của đương sự.

Thứ ba, vụ án không có tình huống pháp lý tương tự như tình huống pháp lý của Án lệ 02/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 06/4/2016 và được công bố theo Quyết định 220/QĐ-CA ngày 06/4/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao nhưng Tòa án cấp phúc thẩm lại áp dụng Án lệ này để tính công sức bảo quản, giữ gìn tài sản cho ông Hồ bằng ¼ giá trị nhà đất tranh chấp là vi phạm Khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐTP ngày 18/6/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về quy trình lựa chọn, công bố và áp dụng án lệ.

Mặt khác, ông Hồ chết năm 2019, nên nếu ông Hồ được hưởng tiền công sức bảo quản, giữ gìn tài sản như Tòa án phúc thẩm nhận định thì phải xác định đây là di sản của ông Hồ để lại. Trong trường hợp này, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Hồ sẽ được hưởng thừa kế đối với di sản nhưng Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xác định bà Hạnh và trẻ An được hưởng số tiền công sức bảo quản, giữ gìn tài sản là vi phạm Khoản 1 Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: tại thời điểm xét xử sơ thẩm, ông Hồ đã chết, bà Hạnh với tư cách là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Hồ vẫn giữ nguyên yêu cầu phản tố của ông Hồ. Tại biên bản làm việc ngày 30/8/2019 và phiên tòa sơ thẩm, bà Hạnh cam kết, tự nguyện chịu toàn bộ án phí và nghĩa vụ tài chính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà Hạnh phải chịu án phí đối với yêu cầu không được chấp nhận là có căn cứ. Tòa án cấp phúc thẩm miễn án phí sơ thẩm đối với yêu cầu này cho bà Hạnh là không đúng pháp luật, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước số tiền 56.330.228 đồng.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp phúc thẩm có sai lầm trong việc đánh giá chứng cứ và áp dụng pháp luật, gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

Trên đây là vụ án “Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản, chia tài sản sau ly hôn, thừa kế”, Tòa án cấp phúc thẩm xét xử không đúng quy định của pháp luật dẫn đến việc Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh hủy Bản án phúc thẩm và giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh thông báo đến các Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, thành phố trong khu vực nghiên cứu, rút kinh nghiệm, nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm sát giải quyết các vụ án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVT-VKSTC (đề b/c);
- Vụ 9, VKSNDTC (B/cáo);
- VC3: VT, các PVT;
- 23 tỉnh, TP trong khu vực;
- Lưu: VP, VC3.

